

Số: 177 /KH- DTNTMC

Mai Châu, ngày 17 tháng 9 năm 2018

KẾ HOẠCH
HƯỚNG NGHIỆP, DẠY NGHỀ PHỔ THÔNG
NĂM HỌC 2018-2019

A. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

I. Căn cứ pháp lý

- Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học Ban hành kèm theo Thông tư số 12/2011/TT-BGD&ĐT ngày 28/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Phổ thông dân tộc nội trú ban hành theo Thông tư số 01/2016/TT-BGDĐT ngày 15/01/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Thông tư 28/2009/TT-BGDĐT ngày 21/10/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông;
- Thông tư 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông;
- Chỉ thị số 2919/CT-BGD&ĐT ngày 10 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về nhiệm vụ trọng tâm của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên và giáo dục chuyên nghiệp năm học 2018-2019 của ngành Giáo dục;
- Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 21 tháng 8 năm 2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Hòa Bình về thực hiện nhiệm vụ trọng tâm; Khai giảng năm học mới và “Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường” năm học 2018-2019;
- Công văn số 1559/SGD&ĐT-TRH ngày 31/8/2018 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn nhiệm vụ GDTrH năm học 2018-2019.
- Công văn số 8449/BGDĐT-GDTrH ngày 12/9/2008 của Bộ GD&ĐT về việc thực hiện giáo dục nghề phổ thông và chuyên trường của học sinh THCS, THPT; Công văn số 8608/BGDĐT-GDTrH ngày 16/8/2007 của Bộ GD&ĐT về việc thực hiện giáo dục nghề phổ thông lớp 11 năm học 2007-2008, Công văn số 10945/BGDĐT-GDTrH ngày 27/11/2008 của Bộ GD&ĐT về hướng dẫn thi và cấp chứng nhận nghề phổ thông; Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ

tướng Chính phủ về phê duyệt đề án “ Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025”.

II. Căn cứ tình hình thực tế

1. Biên chế, đội ngũ

- Cán bộ, giáo viên về số lượng, chuẩn trình độ chuyên môn, đồng bộ về cơ cấu, có phẩm chất và năng lực chuyên môn đảm bảo được chức trách và nhiệm vụ được giao.

- Cán bộ, giáo viên được biên chế vào hai tổ chuyên môn:

+ Tổ Khoa học tự nhiên (gồm giáo viên giảng dạy môn Toán, Lí, Hóa, Sinh, Địa, Công nghệ, Tin học, Thể dục, Thiết bị-Thí nghiệm): 14 người;

+ Tổ Khoa học xã hội (gồm giáo viên giảng dạy môn Ngữ văn, Lịch sử, GDCD, Nhạc, Họa, Ngoại ngữ, Thư viện): 11 người.

+ Giáo viên thỉnh giảng (cơ hữu của Trường THPT Mai Châu): 7 người (Ngữ văn, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Lịch sử, Địa lí, GDCD).

- Kết quả kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ giáo viên năm học 2017-2018:

+ 100% cán bộ, giáo viên hoàn thành nhiệm vụ trở lên;

+ Giáo viên được công nhận giáo viên dạy giỏi cấp trường: 20 người;

+ Giáo viên được công nhận giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh: 01 người (Ba);

2. Cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng dạy học

- Có đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng dạy học,...phục vụ giảng dạy cấp Trung học cơ sở.

3. Quy mô lớp, học sinh, chất lượng hai mặt giáo dục

- Tổng số: 10 lớp = 287 học sinh, chi ra:

+ Cấp THCS: 08 lớp = 227 học sinh;

+ Cấp THPT: 02 lớp = 60 học sinh.

- Chất lượng hai mặt giáo dục:

+ Hạnh kiểm:

Cấp THCS: Tốt 91,1%, Khá 8,9%;

Cấp THPT: Tốt 90%, Khá 10%.

+ Học lực:

Cấp THCS: Giỏi 8,02%, Khá 62,45%, TB 29,54%;

Cấp THPT: Giỏi 3,33% , Khá 70%, TB 26,67%.

- Học sinh giỏi cấp huyện (THCS): 31 học sinh;
- Học sinh giỏi cấp tỉnh(THCS): 04 học sinh;
- Tốt nghiệp THCS: $63/63=100\%$ (Giỏi 5; Khá 40; TB 18).

4. Thuận lợi, khó khăn chung

4.1. Thuận lợi

- Cơ sở vật chất cũng như trang thiết bị và đồ dùng dạy học tương đối đầy đủ, trường khang trang, sạch đẹp; có đủ các phòng bộ môn, phòng chức năng...để phục vụ công tác nuôi dạy học sinh.
- Đội ngũ giáo viên trẻ, năng nổ nhiệt tình, nhiều giáo viên có kinh nghiệm và năng lực giảng dạy cũng như giáo dục học sinh và đã từng đạt giáo viên giỏi các cấp.
- Chế độ chính sách đối với cán bộ, giáo viên, học sinh được quan tâm thực hiện theo đúng quy định hiện hành.
- Đa số học sinh ngoan, tích cực trong học tập và các hoạt động khác.

4.2. Khó khăn

- Số lớp ít, nên nhóm giáo viên/môn cấp THCS hầu như chỉ có 1-2 giáo viên/môn do đó việc tổ chức sinh hoạt nhóm chuyên môn chất lượng chưa được cao; giáo viên giảng dạy lớp 10,11 cấp THPT là giáo viên cư hữu của Trường THPT Mai Châu được mời thỉnh giảng lớp 10,11 THPT do đó về chế độ chưa được thực hiện như đối với giáo viên cơ hữu của trường nội trú vì vậy về tâm lý cũng chưa thật yên tâm công tác;
- Về trang thiết bị dạy học một số bộ môn vẫn còn thiếu và đã cũ hiệu quả sử dụng kém;
- Là năm học đầu tiên thực hiện dạy nghề phổ thông cho học sinh lớp 11, giáo viên, giáo viên mặc dù có trình độ, năng lực dạy nghề cho đối tượng là học sinh cấp THCS nhưng là năm học đầu tiên thực hiện dạy nghề phổ thông cho học sinh lớp 11 cấp THPT.

B. KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY HƯỚNG NGHIỆP, NGHỀ PHỔ THÔNG

I. Nhiệm vụ chung

- Cấp THCS: Tổ chức HĐGDHN cho học sinh lớp 9 với thời lượng 9 tiết/năm học, sau khi đưa một số nội dung HĐHN tích hợp sang hoạt động ngoài giờ lên lớp ở 02 chủ điểm “ Truyền thống nhà trường”- Tháng 9, “Tiến bước lên đoàn”-Tháng 3.
- Cấp THPT: Tổ chức HĐHN cho học sinh lớp 10,11,12 với thời lượng 9 tiết/năm/lớp, sau khi tích hợp đưa giảng dạy ở môn Công nghệ lớp 10, tích hợp vào HĐNGLL thực hiện ở 03 chủ đề “Thanh niên với học tập, rèn luyện vì sự nghiệp

công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”-Tháng 9, “Thanh niên với xây dựng và bảo vệ tổ Quốc” Tháng 12, “Thanh niên với vấn đề lập nghiệp” Tháng 3.

➤ Thực hiện dạy nghề phổ thông: Tổ chức dạy nghề phổ thông cho học sinh lớp 11 (105 tiết/năm học) theo kế hoạch dạy nghề phổ thông hiện hành. Kiểm tra, cấp chứng nhận nghề phổ thông 11/2019.

II. Mục tiêu, chỉ tiêu, yêu cầu, kế hoạch thực hiện

1. Mục tiêu, chỉ tiêu

- Giáo dục hướng nghiệp: Thực hiện công tác hướng nghiệp trong nhà trường phổ thông nhằm giúp học sinh hiểu được ý nghĩa, tầm quan trọng của việc lựa chọn nghề nghiệp, cung cấp cho học sinh những thông tin về tình hình kinh tế địa phương của đất nước; nhu cầu sử dụng lao động về thế giới nghề nghiệp, sự hoạt động của những ngành nghề cơ bản, trên cơ sở đó giúp học sinh biết đánh giá bản thân và lựa chọn nghề nghiệp một cách có ý thức. Chỉ tiêu 100% học sinh lớp 9 được hướng nghiệp.

- Dạy nghề phổ thông: Đáp ứng yêu cầu về kiến thức và kỹ năng của một số nghề phổ thông, giúp cho học sinh có khả năng vận dụng kiến thức về nghề vào thực tiễn, có ý thức tìm hiểu và lựa chọn nghề nghiệp sau này. Dạy nghề phổ thông để nâng cao hiệu quả công tác hướng nghiệp và góp phần phân luồng học sinh sau khi tốt nghiệp THCS, THPT. Chỉ tiêu 100% học sinh lớp 11 được học nghề phổ thông.

2. Yêu cầu

- Góp phần nâng cao, củng cố, hệ thống hoá, khắc sâu kiến thức, kỹ năng nghề nhằm giúp HS rèn luyện năng lực tự học, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và năng lực vận dụng kiến thức vào thực tiễn.

- Nhằm thực hiện có hiệu quả hơn mục tiêu cấp học, đưa hoạt động dạy học phù hợp hơn với điều kiện đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất của nhà trường, với thời lượng quy định và nội dung dạy nghề phổ thông thích hợp.

3. Chương trình giáo dục hướng nghiệp, dạy nghề phổ thông

- Thực hiện theo kế hoạch dạy hướng nghiệp, dạy nghề phổ thông do nhà trường ban hành hằng năm.

4. Kế hoạch thực hiện

4.1. Dạy hướng nghiệp đối với học sinh lớp 9 THCS

o Nội dung

Chủ đề 1: Ý nghĩa, tầm quan trọng của việc chọn nghề có cơ sở khoa học và các hướng đi sau khi tốt nghiệp THCS

- Giúp học sinh thấy được ý nghĩa, tầm quan trọng của việc chọn nghề nói chung và quyết định hướng đi sau tốt nghiệp nói riêng dựa trên cơ sở năng lực, điều kiện của bản thân

- Bước đầu hiểu được lợi ích của sự phù hợp nghề của từng con người cụ thể trong tương lai

- Học sinh bước đầu thấy được một cách khái quát các hướng đi sau khi tốt nghiệp THCS

- Giới thiệu và tổ chức tìm hiểu, so sánh qua thực tế về sự phù hợp và không phù hợp nghề của từng con người cụ thể, tìm hiểu và dự đoán nguyên nhân.

- Hướng dẫn học sinh hình dung bước đầu các hướng đi, sự thay đổi hình thức học tập hoặc làm việc sau khi tốt nghiệp THCS

Chủ đề 2: Định hướng phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và địa phương

- Giúp cho học sinh có được một số nét khái quát về sự khác nhau giữa nền kinh tế kế hoạch hoá tập trung bao cấp với nền kinh tế thị trường, hướng phát triển kinh tế xã hội của đất nước và địa phương trong thời gian tới.

- Bước đầu tiếp cận với các khái niệm việc làm, nghề nghiệp, thị trường lao động, một số đặc điểm về thị trường lao động và việc làm ở nông thôn, thành phố

- Nghe giới thiệu về sự thay đổi và định hướng phát triển của nền kinh tế - xã hội của đại phương.

Chủ đề 3: Thế giới nghề nghiệp quanh em

- Giúp học sinh biết cách phân tích, tìm hiểu một số nghề qua hoạ đồ nghề và tìm hiểu một số nghề cụ thể, gần gũi với các em trong cuộc sống hàng ngày (nghề thuộc lĩnh vực kinh doanh, lĩnh vực nông nghiệp, nghề thợ thủ công...)

Chủ đề 4: Giới thiệu các ngành nghề ở địa phương.

Giáo viên giới thiệu một số ngành nghề đang phát triển ở địa phương:

- + Lĩnh vực kinh doanh: kinh doanh các mặt hàng tiêu dùng, kinh doanh các mặt hàng thủ công, kinh doanh các mặt hàng xuất nhập khẩu.

- + Lĩnh vực nông nghiệp: trồng lúa, trồng hoa màu, trồng cây cảnh.

- + Nghề thợ thủ công: dệt vải, đồ mộc, chế biến nông sản...

Chủ đề 5: Thị trường lao động.

Giới thiệu thị trường lao động ở địa phương

- Nhu cầu về nguồn nhân công làm trong các cơ sở

- Nhu cầu về nguồn lao động tri thức trong các công sở.

- Nhu cầu nguồn nhân lực để mở rộng kinh doanh, phục vụ

Chủ đề 6: Tìm hiểu năng lực bản thân

- Giúp cho học sinh tự tìm hiểu về bản thân một cách khách quan, qua đó các em xác định được điểm mạnh điểm yếu của mình, liên hệ với các tình huống làm việc ở trường và ở nhà. Bước đầu có thể giải thích được các đặc điểm cá nhân ảnh hưởng đến lòng tự tin và việc thực hiện công việc.

- Hướng dẫn học sinh tìm hiểu nghề nghiệp thông qua các nguồn: họa đồ nghề và một số phương pháp khác như điều tra, phỏng vấn...

- Giảng giải kết hợp với dùng các phiếu trắc nghiệm giúp học sinh tự xác định và hiểu được các điểm mạnh, điểm yếu trong học tập và công việc ở trường, ở nhà, yếu tố giới tính có ảnh hưởng đến hứng thú, lòng tự tin, năng suất lao động.

Chủ đề 7: Tìm hiểu hệ thống đào tạo nghề của địa phương

- Trường Cao đẳng nghề Hòa Bình;

- Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Hòa Bình.

- Các Trung tâm đào tạo tin học, ngoại ngữ, du lịch dịch vụ,...

Chủ đề 8: Các hướng đi sau khi tốt nghiệp THCS:

- Giúp học sinh bước đầu có được một số hướng chọn lựa sau khi tốt nghiệp THCS (kể cả việc chọn trường THPT phù hợp).

- Tổ chức thảo luận với chủ đề “Sự lựa chọn cho tương lai”.

+ Động viên, khích lệ học sinh tham gia thảo luận, nói về những ước mơ của mình trong tương lai.

+ Học sinh xác định những nhân tố ảnh hưởng đến việc quyết định hướng nghề nghiệp của mình

- Giúp học sinh xử lý thông tin, xác định mục tiêu cơ bản cho quyết định hướng nghề nghiệp sau THCS.

Chủ đề 9: Tư vấn học tập, tư vấn nghề:

- Phối hợp với các trường THPT, các trường đào tạo nghề giúp học sinh xác định được hướng học tập hoặc học nghề sau khi tốt nghiệp THCS dựa trên kết quả học tập và kết quả tự đánh giá bản thân. Toạ đàm, Tư vấn cá nhân...

○ **Phân công giáo viên:** Cô Nguyễn Thị Anh dạy Hướng nghiệp lớp 9A,B

○ **Kế hoạch giảng dạy:** 1 tiết/tháng/lớp (9 tiết/lớp/năm).

4.2. Dạy nghề phổ thông cho học sinh lớp 11THPT

○ **Nội dung, chương trình:** Thực hiện theo kế hoạch giảng dạy nghề làm vườn do nhà trường ban hành (105 tiết), tài liệu – sách giảng dạy hướng dẫn hiện hành.

○ **Phân công giáo viên giảng dạy:** Đ/c Phạm Tiến Dũng

○ **Kế hoạch giảng dạy**

- Học kỳ I: 18 tuần x 3 tiết/tuần = 54 tiết (18 buổi);

- Học kỳ II: 17 tuần x 3 tiết/tuần = 51 tiết (17 buổi).

- Dự thi cấp chứng nhận nghề phổ thông: Tháng 11/2019.

○ **Hồ sơ học nghề, dự thi cấp chứng nhận học nghề:** Theo quy định của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT và Trung tâm KTTTHN-NNTH tỉnh.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban giám hiệu, tổ trưởng tổ chuyên môn căn cứ quy chế, nội quy, kế hoạch chỉ đạo thực hiện công tác chuyên môn, các văn bản hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học của các cấp thẩm quyền để chỉ đạo thực hiện, kiểm tra, giám sát,..giáo viên thực hiện hiệu quả công tác hướng nghiệp, dạy nghề phổ thông.

2. Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn thay mặt Ban Giám hiệu trực tiếp chỉ đạo công tác hướng nghiệp, dạy nghề phổ thông thực hiện theo hướng dẫn, quy định hiện hành của các cấp thẩm quyền.

3. Giáo viên được phân công dạy hướng nghiệp, dạy nghề phổ thông nghiêm túc thực hiện kế hoạch chỉ đạo của nhà trường, tổ chuyên môn; thường xuyên cập nhật và chấp hành thực hiện những nội dung mới, đột xuất của các cấp thẩm quyền.

4. Giáo viên chủ nhiệm lớp phối hợp tốt với các tập thể, cá nhân liên quan thực hiện tốt công tác hướng nghiệp, dạy nghề phổ thông cho học sinh lớp 9 THCS và lớp 11 THPT.

5. Học sinh thực hiện tốt kế hoạch hướng nghiệp, dạy nghề phổ thông, nội quy, quy chế hiện hành đối với học sinh.

Trên đây là kế hoạch hướng nghiệp, dạy nghề phổ thông năm học 2018-2019 của Trường PTDTNT THCS&THPT huyện Mai Châu.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu (chỉ đạo);
- Tổ CM,NV (thực hiện);
- Lưu.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

(đã ký)

Tạ Quang Sỹ